

Số: 86/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố H, ngày 14 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1984

Địa chỉ cư trú: khóm 1, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Chị Lê Thị C, sinh năm 1984

Địa chỉ cư trú: khóm 1, phường AT, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức H và chị Lê Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Đức H và chị Lê Thị C tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hà A, sinh ngày 20/9/2019. Anh H và chị C đã tự nguyện thỏa thuận: Chị Lê Thị C được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hà A, sinh ngày 20/9/2019. Anh H

không cấp dưỡng nuôi con do chị C tự nguyện không yêu cầu. Chị Lê Thị C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Đức H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Anh H và chị C cam kết tại thời điểm Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án thì chị C không mang thai. Ly hôn là tự nguyện, không ai ép buộc và không nhằm mục đích tâu tán tài sản hay trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

- Về tài sản chung: Anh H và chị C xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh H và chị C xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Anh H chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng), chị C chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng anh H tự nguyện nộp thay chị C 75.000 đồng, tổng cộng anh H chịu là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, anh H được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai thu số 0006707 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. H;
- UBND **phường AT**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung